

Số: 05/TB-HĐQT

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO
MỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa

Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa trân trọng kính mời quý cổ đông tới dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, cụ thể như sau:

1. Thời gian và địa điểm:

- Thời gian: Đại hội chính thức khai mạc hồi 9h45' ngày 22/5/2020
- Địa điểm: Số 46 Đại Lộ Lê Lợi, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Đối tượng tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên:

Tất cả các cổ đông phổ thông sở hữu hoặc được ủy quyền đại diện sở hữu cổ phần, nhà đầu tư theo quy định của Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên Công ty (*chốt danh sách cổ đông tại thời điểm 16 giờ ngày 26/3/2020*). Trường hợp cổ đông không thể trực tiếp tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho đại diện tham dự. Việc ủy quyền phải làm bằng văn bản theo mẫu, có chữ ký xác nhận (đối với cổ đông là cá nhân) và ký tên, đóng dấu (đối với cổ đông là tổ chức, cơ quan).

3. Đăng ký tham dự:

Sau khi nhận được thông báo mời họp, đề nghị các cổ đông xác nhận việc tham dự (hoặc ủy quyền) vui lòng gửi giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự theo đường Bưu điện, hoặc bằng fax trước 16 giờ ngày 21/5/2020 đến địa chỉ tiếp nhận thông tin như sau:

- Địa chỉ: Số 46 Đại Lộ Lê Lợi, P: Tân Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
- Điện thoại: 0943 105 383 Fax: 02373 850 530

Khi đến tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông mang theo Thông báo mời này và giấy CMND/ Thẻ căn cước để Ban tổ chức kiểm tra tư cách cổ đông và phân phối tài liệu.

Các vướng mắc quý cổ đông xin vui lòng liên hệ số điện thoại: 0943 105 383

Lưu ý: Các cổ đông tham dự Đại hội: Nam mặc sơ mi sáng màu, quần âu màu sẫm, thắt cà vạt, nữ áo dài truyền thống.

TÀI LIỆU ĐẠI HỘI

1. Chương trình ĐHĐCĐ
2. Thẻ biểu quyết
3. Phiếu biểu quyết



Lê Minh Tuấn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2020

THƯ XÁC NHẬN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THANH HÓA

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa

Cổ đông: _____

Số CMND/Thẻ CC _____ Ngày cấp _____ Nơi cấp _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: _____

Trong đó: - Cổ phần sở hữu: _____ cổ phần

- Cổ phần được ủy quyền: _____ cổ phần

Xin xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa vào ngày 22 tháng 5 năm 2020 tại Số 46 Đại Lộ Lê Lợi, Phường Tân Sơn, TP Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa

Xin trân trọng cảm ơn !

CỔ ĐÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2020

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THANH HÓA

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa

1. Tên tôi là:.....

Số CMTND:.....cấp ngàyNơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần

2. Ủy quyền cho:

Người được ủy quyền:.....

Số CMTND:cấp ngày.....Nơi cấp.....

Số cổ phần ủy quyền:.....cổ phần

Thay tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa tổ chức ngày 22 tháng 5 năm 2020 tại số 46 Đại Lộ Lê Lợi, Phường Tân Sơn, TP Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa

Ông (bà).....được thực hiện quyền biểu quyết với số cổ phần được tôi ủy quyền nêu trên.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THANH HÓA

Thời gian: 9h45' ngày 22 tháng 5 năm 2020

6h30 – 7h00	<ul style="list-style-type: none"> - Đón tiếp đại biểu và cổ đông. - Kiểm tra tư cách cổ đông. 	
9h45 – 10h00	<ul style="list-style-type: none"> - Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu Đại biểu - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và thông qua Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết - Bầu Đoàn chủ tọa - Đoàn chủ tọa lên làm việc, cử Ban thư ký, bầu Ban kiểm phiếu - Thông qua chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội bằng Thẻ biểu quyết 	
10h00 – 11h00	<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả Hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT. 2. Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động của BKS và của từng thành viên Ban kiểm soát. 3. Tờ trình báo cáo kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD 2020. 4. Tờ trình báo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, kế hoạch tài chính năm 2020; kế hoạch phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ 2019; kế hoạch phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ 2020. 5. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2020 6. Tờ Trình kế hoạch sử dụng lao động, kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người lao động, người quản lý năm 2020. 7. Tờ trình Miễn nhiệm, Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021; 	
11h00 – 11h10	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện lãnh đạo TCT ĐSVN phát biểu ý kiến 	
11h10 – 11h40	<ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung: 1. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả Hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT. 	

	<p>2. Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động của BKS và của từng thành viên Ban kiểm soát</p> <p>3. Tờ trình Báo cáo kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD 2020.</p> <p>4. Tờ trình Báo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, kế hoạch tài chính năm 2020; kế hoạch phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ 2019; kế hoạch phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ 2020.</p> <p>5. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2020.</p> <p>6. Tờ trình kế hoạch sử dụng lao động, kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người lao động, người quản lý năm 2020.</p> <p>Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết.</p> <p>7. Tờ trình Miễn nhiệm, Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021;</p> <p>- Bầu cử, công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021</p>	
11h40 – 11h50	<p>- Ban Thư ký đọc Dự thảo Nghị quyết, Biên bản Đại hội</p> <p>- Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết, Biên bản Đại hội bằng Thẻ biểu quyết</p>	
11h50 – 12h00	- Chào cờ và Bế mạc Đại hội	
	Kết thúc đại hội	

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Minh Tuấn

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 4 năm 2020

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THANH HÓA**

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Công ty). Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

3.1. Điều kiện tham dự

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự hợp lệ được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa .

3.2 Quyền của các cổ đông/ người được ủy quyền hợp lệ đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- Cổ đông được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;
- Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông;

- Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Thư mời họp, Giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu..) và Giấy uỷ quyền (đối với trường hợp được ủy quyền) cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết, một tờ Phiếu biểu quyết (ghi mã đại biểu tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị biểu quyết của Thẻ/Phiếu mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội;

- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết;

- Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận bằng cách giơ tay phát biểu hoặc ghi câu hỏi ra giấy;

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ toạ không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

3.3 Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty;

- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;

- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Công ty đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu, Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết ; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức, Chủ toạ và Thư ký

5.1. Ban tổ chức Công ty đề cử Đoàn Chủ tọa và đề Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đoàn Chủ tọa sẽ chỉ định Chủ tọa và Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5.2. Quyết định của Đoàn Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.

5.3. Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

5.4. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

5.5. Ban thư ký do Chủ tọa Đại hội cử thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn chủ tọa.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

Chủ tọa Đại hội sẽ đề cử các thành viên Ban kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Đoàn Chủ tọa nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và đại diện cổ đông, tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả đó.

CHƯƠNG III: TIỀN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7: Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời dự họp.

Điều 8: Cách thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông sẽ được tổ chức làm một buổi (Đại hội đồng cổ đông chính thức) và thông qua các nội dung với phương thức biểu quyết như sau:

8.1. Biểu quyết bằng cách giơ *Thẻ biểu quyết* khi Đoàn Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Bầu Đoàn Chủ tọa, bầu Ban Kiểm phiếu;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Quy chế bầu cử;
- Danh sách ứng cử viên bầu thành viên Hội đồng quản trị
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

8.2. Biểu quyết bằng *Phiếu biểu quyết* khi Đoàn chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả Hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT.
- Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động của BKS và của từng thành viên Ban kiểm soát;
- Tờ trình báo cáo kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD 2020;
- Tờ trình báo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, kế hoạch tài chính năm 2020; kế hoạch phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ 2020;
- Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2020;
- Tờ trình kế hoạch sử dụng lao động, kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người lao động, người quản lý năm 2020;
- Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 9: Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể (thanh lý) Công ty.

Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành.

Điều 10: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 5 Chương 11 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa thông qua. ~~_____~~

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Minh Tuấn

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 4 năm 2020

QUY CHẾ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2016-2021
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất biểu quyết thông qua ngày 25 tháng 12 năm 2015 và sửa đổi, bổ sung một số điều được Đại hội cổ đông thường niên thông qua ngày 24 tháng 3 năm 2017.

Điều 1. Nguyên tắc chung: Đúng luật, đúng điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi ngày 24/3/2017 của Công ty.

- Hình thức thực hiện: bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.

- Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông trực tiếp hoặc ủy quyền dự họp. Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu cử liên quan đến nội, dung bầu cử nhất định (phiếu bầu cử do ban tổ chức đại hội phát ra, có đóng dấu treo của Công ty).

- Thành phần của Ban bầu cử phải được đại hội thông qua. Thành viên của Ban bầu cử không phải là người có tên trong danh sách đề cử/ứng cử. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

Điều 2. Đối tượng thực hiện quyền bầu cử tại Đại hội: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 26/3/2020) có mặt tại Đại hội.

Điều 3. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung là 01 thành viên.

Điều 4: Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu cử:

1. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên và ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu cử.

2. Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu cử: Phiếu bầu cử được in thống nhất, có tổng số phiếu bầu theo mã số tham dự. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát một phiếu duy nhất, phiếu bầu cử Hội đồng quản trị theo mã số tham dự. Trường hợp ghi sai, cổ đông có thể đề nghị Ban bầu cử đổi phiếu bầu cử khác. Cổ đông phải tự mình ghi số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên.

3. Các trường hợp phiếu bầu cử không hợp lệ: Phiếu bầu cử không phải là phiếu theo mẫu quy định do Ban tổ chức Đại hội phát hành cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp. Tổng số phiếu bầu dành cho các ứng viên vượt quá tổng số phiếu mà cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được phép bầu. Phiếu bầu ghi tên người ngoài danh sách đề cử, ứng cử mà Đại hội thông qua hoặc phiếu bầu bị gạch, xóa, tẩy hoặc sửa chữa. Số thành viên được bầu vượt quá một (01) thành viên Hội đồng quản trị. Phiếu viết thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông qua.

Điều 5. Phương thức bầu cử (theo nguyên tắc bầu dồn phiếu)

1. Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu cử Hội đồng quản trị (có ghi sẵn tổng số phiếu bầu của từng đại biểu cổ đông).

2. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị (01 người).

3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp bầu chọn ứng cử viên nào thì ghi số phiếu bầu tương ứng với tên ứng cử viên đó. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp phải ghi rõ số phiếu bầu cho ứng cử viên mình bầu chọn.

4. Cổ đông có quyền dồn số quyền biểu quyết của mình cho một số ứng viên – với tỉ lệ phiếu bầu cho mỗi ứng viên là bằng nhau; hoặc dồn hết số phiếu bầu của mình cho duy nhất một ứng viên; hoặc dồn cho một số ứng viên – với tỉ lệ phiếu bầu cho mỗi ứng viên là không bằng nhau.

5. Khi tiến hành bầu cử, quý vị cổ đông tự điền vào phiếu bầu của mình: số quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên mà mình tín nhiệm – sao cho tổng số

phiếu bầu đã điền cho các ứng cử viên phải bằng (không được lớn hơn) tổng số phiếu bầu mà quý vị cổ đông đã có.

6. Trường hợp có sự ghi nhầm, quý vị cổ đông vui lòng liên hệ với Ban kiểm phiếu – Bầu cử để xin cấp lại phiếu bầu mới - với điều kiện phải nộp lại phiếu bầu cũ.

7. Phiếu bầu cử được bỏ vào thùng phiếu đã niêm phong.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Thông qua Quy chế bầu cử.
- Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu, hướng dẫn và giải đáp thắc mắc trong quá trình bầu cử. Tiến hành kiểm phiếu.
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội đồng cổ đông thường niên. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu: Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 7. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị : Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị phải đạt tỷ lệ từ 65% tổng số phiếu bầu hợp lệ trở lên. Trong trường hợp số người đạt từ 65% tổng số phiếu bầu hợp lệ trở lên vượt quá số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021 thì danh sách những người trúng cử sẽ lấy từ người có tổng số % phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung. Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu, đại diện sở hữu hoặc được nhóm sở hữu nhiều cổ phần hơn giới thiệu sẽ

Số: *226* /BC - HĐQT

Thanh Hóa, ngày *01* tháng *4* năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT

I. Đánh giá tình hình SXKD của công ty

1. Tổng quan

Năm 2019, Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn thách thức, đặc biệt việc cạnh tranh thị phần giữa các phương thức vận tải đường không, đường bộ, đường sắt ngày càng gay gắt. Tuy nhiên Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa với sự đồng hành, chia sẻ của Quý cổ đông, cùng với những giải pháp đúng đắn, sự chỉ đạo quyết liệt của tập thể Ban Lãnh đạo và sự đoàn kết quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thử thách của tập thể Cán bộ BCNV, đã hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch Sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Những kết quả đạt được

Năm 2019, kết quả đạt được chính là sự nỗ lực của trí tuệ và sức mạnh của tập thể, đặt nền móng vững chắc cho chặng đường phát triển trong các năm tiếp theo. Hội đồng quản trị đánh giá tổng kết năm 2019 như sau:

Trong bối cảnh chung hết sức khó khăn của nền kinh tế và các doanh nghiệp làm công tác bảo trì KCHT đường sắt nhưng với những giải pháp đúng đắn, công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Bên cạnh việc luôn chủ động đẩy mạnh tìm kiếm ký kết thi công các công trình trong và ngoài ngành Đường sắt để tăng doanh thu, lợi nhuận, thu nhập cho CBCNV, cụ thể:

- Tổng Doanh thu và thu nhập khác đạt: **219.205.734.623** đồng

Trong đó:

+ Hoạt động duy tu SCTX : 107.284.761.907 đồng

+ Hoạt động khác : 111.920.972.716 đồng

- Lợi nhuận trước thuế đạt: **3.565.668.899** đồng tăng **14,7%** so với năm 2018

- Thu nhập đạt **7.864.896** đồng/người/tháng
- 100% người lao động có việc làm ổn định

Về mặt quản trị doanh nghiệp, công ty luôn giữ vững nguyên tắc công khai, minh bạch các hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở áp dụng các chuẩn mực quản trị kinh doanh và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà Nước. Năm 2019 tiếp tục duy trì có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng: ISO 9001-2015.

Bộ máy kiểm soát nội bộ đã triển khai với cách tiếp cận mới trong công tác kiểm soát, góp phần hoàn thiện và nâng cao công tác quản trị rủi ro trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

II. Kết quả hoạt động của HĐQT

1. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT

Thực hiện quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Trong năm 2019 HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp với thành phần mở rộng bao gồm các cán bộ chủ chốt của Công ty: Ban Giám đốc, Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, các trưởng phòng chuyên môn nghiệp vụ; 08 lần họp bằng hình thức lấy phiếu biểu quyết của các thành viên HĐQT; ban hành 14 Nghị quyết, 31 quyết định, chỉ đạo xây dựng, thông qua nhiều quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến việc chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện KHSXKD năm 2019 và năm tiếp theo, rà soát chiến lược phát triển giai đoạn 2016-2021. Các Nghị quyết được Hội đồng quản trị thống nhất tại cuộc họp là định hướng quan trọng để Ban điều hành tổ chức thực hiện và hoàn thành KHSXKD của Công ty. Ngoài các cuộc họp nêu trên, Hội đồng quản trị đã thông qua các quyết định theo hình thức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để chỉ đạo, giải quyết các vấn đề mang tính chất định hướng lớn về quản trị doanh nghiệp và các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, đồng thời chỉ đạo, quản lý giám sát hoạt động của ban điều hành trong việc thực thi các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị.

Theo uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị đã lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2019 là Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN).

Việc Công bố thông tin theo quy định cũng đã được HĐQT đơn đốc, nhắc nhở và kiểm tra thường xuyên, đảm bảo các thông tin được công bố đúng thời hạn, chính xác, đầy đủ.

+ Công tác giám sát đối với Giám đốc điều hành.

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị giao cho Giám đốc tổ chức thực hiện đều được HĐQT đơn đốc, kiểm tra. Hội đồng quản trị đã có các cuộc họp cùng với Ban Giám đốc về việc xây dựng, điều chỉnh các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, chỉ tiêu tài chính cho phù hợp với tình hình thực tế tại các thời điểm cụ thể trong năm 2019.

Mối quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty luôn phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và các Quy chế về quản trị Công ty.

Hàng quý, hàng năm, Giám đốc Công ty gửi Báo cáo tài chính cho Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đã thường xuyên chỉ đạo Giám đốc thực hiện công tác kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính theo quy định, phục vụ kịp thời cho các quyết định của ĐHCĐ.

Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý.

Nhìn chung các Cán bộ quản lý đều có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, nhiệt tình trách nhiệm trong công việc và đã tham mưu cho Giám đốc kịp thời và hiệu quả.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT

Trong năm 2019 các thành viên đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững toàn diện của công ty.

Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT

trong việc lập và thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Thông báo của HĐQT; chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban điều hành thực hiện các nghị quyết của HĐQT; giao nhiệm vụ để các thành viên chỉ đạo thực hiện đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền.

Chủ tịch HĐQT với chức năng chuyên trách đã có những đóng góp tích cực trong quá trình hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ của công ty, cùng HĐQT quản lý và giám sát hoạt động điều hành kinh doanh, góp phần trong công tác hoàn thành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

3. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục

Bên cạnh những kết quả đạt được trong năm 2019, Hội đồng quản trị đánh giá công ty vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục, cụ thể như sau:

- Chỉ tiêu SXKD: Do việc nhà nước cắt giảm chi tiêu công vì vậy các dự án đầu tư xây dựng mới của đất nước, của ngành Đường sắt rất ít nên việc tìm kiếm ký kết các hợp đồng xây dựng còn gặp nhiều khó khăn dẫn đến việc không đạt chỉ tiêu doanh thu theo nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Thực hiện quy chế hoạt động của HĐQT: Do khối lượng công tác nhiều, các đồng chí thành viên HĐQT thường xuyên phải đi công tác dài ngày vì vậy việc thực hiện việc họp HĐQT chưa được đúng thời gian quy định trong quy chế.

III. Kế hoạch và định hướng của HĐQT năm 2020

Theo nhận định của các tổ chức và chuyên gia kinh tế Việt Nam năm 2020 được sự báo nền kinh tế sẽ tăng trưởng cao hơn năm 2019, tuy nhiên chúng ta vẫn còn đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức của nền kinh tế nói chung và của Ngành Đường Sắt nói riêng, bên cạnh việc thực hiện mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, chúng ta cần phải duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức hợp lý. Vấn đề nợ xấu, hàng tồn kho, thị trường bất động sản chưa ổn định, đình đốn sản xuất, ... vẫn tiếp tục là những khó khăn phải đối mặt.

Năm 2020 sẽ là năm thực sự khó khăn và thách thức với Công ty nói riêng và ngành Đường sắt nói chung trong khi ngành Đường sắt đang và tiếp tục tái cơ cấu, thay đổi cơ cấu tổ chức, tiếp tục thoái vốn nhà nước tại một số doanh nghiệp, trong

khi chưa có nhà đầu tư chiến lược có uy tín vào Đường sắt. Trước những khó khăn thách thức đó, Hội đồng quản trị sẽ cùng với Ban điều hành và tập thể CBCNV nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp để hoàn thành các chỉ tiêu của năm 2020 cụ thể như sau:

- Tổng Doanh thu và thu nhập khác : 231.037 triệu đồng

Trong đó: + Hoạt động duy tu SCTX : 115.758 triệu đồng

+ Hoạt động khác : 115.279 triệu đồng

- Lợi nhuận trước thuế : 3.744 triệu đồng.

- Tỷ lệ cổ tức dự kiến đạt : 8,9%/năm /vốn góp

- Thu nhập bình quân/ người/tháng : tăng 5% trở lên.

- Đảm bảo 100% người lao động có việc làm ổn định

- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ.

- Tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu doanh nghiệp theo lộ trình của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam./.

Nơi nhận:

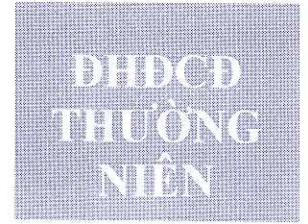
- Hội đồng thành viên TCT ĐSVN;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- ĐU, CĐ, ĐTN;
- Lưu: VT, T.ký HĐQT

**TM . HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Minh Tuấn

**TỜ TRÌNH
BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**



Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật hiện hành. Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2019 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2020 như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2019:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Về nhân sự:

Nhân sự của Ban kiểm soát gồm 03 thành viên:

- Bà Nguyễn Thị Hải - Trưởng ban
- Bà Phan Thị Lý - Thành viên
- Bà Phạm Thị Toán - Thành viên

2. Về hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý;

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Kiểm soát lập báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông thường niên;

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã tham dự họp tất cả các cuộc họp của HĐQT, kiểm tra các văn bản nội bộ của HĐQT, Ban giám đốc ban hành trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của

Đại hội cổ đông. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về công tác SXKD, công tác tổ chức lao động tiền lương, công tác TCKT và một số công tác khác của Công ty.

- Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã thực hiện 04 cuộc họp về các nội dung: Xây dựng kế hoạch công tác của BKS năm 2019; Phân công nhiệm vụ và thống nhất các nội dung lập Báo cáo trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019; Thông qua báo cáo của ban kiểm soát thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo quyết toán tài chính năm 2018 và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2018 của HĐQT để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019; Xây dựng kế hoạch công tác của BKS năm 2019; Phân công nhiệm vụ các thành viên BKS; Họp thường kỳ theo quy định;

Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, Ban kiểm soát cũng đã thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu và đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động;

- Đối với Cổ đông, Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của Cổ đông về hoạt động của Công ty, về quản lý điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.

3. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát đã bám sát nhiệm vụ, thực hiện theo nguyên tắc tổ chức và hoạt động, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động bình thường, không gây cản trở đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, không can thiệp vào những công việc ngoài phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên theo các nội dung quy định, nắm bắt và giám sát các hoạt động của đơn vị;

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự phối hợp và hỗ trợ từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng ban nghiệp vụ trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà được Đại hội đồng cổ đông giao;

Các thành viên Ban kiểm soát đã nghiêm chỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và thường xuyên trao đổi đánh giá tình hình hoạt động của Công ty để có ý kiến tham gia kịp thời.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2019:

1. Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019:

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 10/4/2019 thông qua:

- + Sản lượng: Đạt 90,5%
- + Doanh thu và Thu nhập khác: Đạt 92,3%
- + Chi phí: 92,2%
- + Lợi nhuận sau thuế: Đạt 100%
- + Tỷ lệ chia cổ tức: 8,9%

- Công ty đã thực hiện trích và chi trả các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 số tiền: 2.485.511.119 đồng và lập phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 số tiền: 2.852.535.119 đồng;

- Thực hiện lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán, Hội đồng quản trị quyết định ký hợp đồng với Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính và kiểm toán Nam Việt (AASCN) về việc thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty;

- Công ty đã xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác quản lý sử dụng lao động, kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người lao động , người quản lý năm 2019: Thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ trên cơ sở căn cứ các chỉ tiêu SXKD và các chỉ tiêu tài chính của năm 2019;

- Thực hiện đúng quy trình, quy định về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021: Miễn nhiệm Ông Lê Quang Huy, Bầu bổ sung Ông Đình Huy Vinh;

Trong năm 2019, HĐQT và Ban Giám đốc đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, các Chi nhánh trực thuộc, Phòng ban chuyên môn nghiệp vụ đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, tổ chức kinh doanh có lãi, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, duy trì và bảo toàn vốn của các Cổ đông.

Các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết ĐHĐCĐ giao năm 2019, thực hiện như sau:

ĐVT: Triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch ĐHĐCĐ	Thực hiện năm 2019	So với KH ĐHĐCĐ Đạt (%)	So với TH năm 2018 Tăng/ Giảm (%)
1	Sản lượng	trđ	254.515	230.348	90,5	-5,6
2	Doanh thu và TN khác	trđ	237.696	219.396	92,3	-3,4

3	Chi phí	trđ	234.131	215.830	92,2	-3,7
4	LN trước thuế	trđ	3.565	3.566	100,02	+14,8
5	LN sau thuế	trđ	2.852	2.853	100	+14,8
6	Thu nhập bình quân/ng/tháng	trđ	7.692	7,865	102,2	+7,5
7	Tỷ lệ cổ tức	%	8,9	8,9	100	+11,3

2. Thẩm định báo cáo tài chính :

- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty và được trình bày theo các mẫu biểu quy định, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành;

- Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết;

+ Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty:

“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần đường sắt Thanh Hóa tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

+ Vấn đề cần nhân mạnh của Báo cáo kiểm toán độc lập:

“ Như trình bày tại thuyết minh số V.03, khoản chi liên quan đến vật tư thu hồi năm 2017 và năm 2018 đang được trình bày trên khoản mục ” phải thu ngắn hạn khác” với số tiền là 2.246.500.253 đồng, trong đó, chi phí bốc xếp thu gom bảo quản, thay đảo vận chuyển 91 thanh ray năm 2017 từ Đà Nẵng về Thanh Hóa theo công văn số 729/ĐS-TCKT ngày 01 tháng 4 năm 2015 số tiền 1.279.384.136 đồng và chi phí thu gom, trông coi, bảo quản vật tư thu hồi năm 2017, năm 2018 số tiền 967.116.117 đồng đã được ghi nhận tại biên bản kiểm tra quyết toán sản phẩm, dịch vụ công ích năm 2017 và biên bản ghi nhận quyết toán chi hoạt động kinh tế đường sắt năm 2018 của Tổng công ty đường sắt Việt nam tại công ty cổ phần đường sắt Thanh Hóa. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại các khoản chi phí trên chưa được quyết toán với Tổng công ty đường sắt Việt nam và Bộ giao thông vận tải.”

- Công tác báo cáo, công bố thông tin được thực hiện theo quy định.

*** Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019:**

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 01/01/2019
Tổng tài sản	163.926.668.899	149.477.666.888
A. Tài sản ngắn hạn	154.160.875.622	137.941.032.200
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	108.945.301	4.159.520.110
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	2.387.270.800	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	136.993.966.629	115.948.129.188
IV. Hàng tồn kho	13.641.497.237	17.441.644.932
V. Tài sản ngắn hạn khác	1.029.195.655	391.740.970
B. Tài sản dài hạn	9.765.793.277	11.536.634.688
II. Tài sản cố định	9.765.793.277	11.536.634.688
Tổng nguồn vốn	163.926.668.899	149.477.666.888
C. Nợ phải trả	139.539.249.429	125.705.822.338
I. Nợ ngắn hạn	139.539.249.429	125.705.822.338
D. Vốn chủ sở hữu	24.387.419.470	23.771.844.550
I. Vốn chủ sở hữu	24.387.419.470	23.771.844.550
1. Vốn góp của Chủ sở hữu	20.859.000.000	20.859.000.000
8. Quỹ đầu tư phát triển	675.884.351	427.333.351
10. LN sau thuế chưa phân phối	2.852.535.119	2.485.511.199

*** Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2019:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2018
1	Tổng sản lượng	đồng	230.348.466.871	251.658.077.652
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	đồng	219.396.111.535	234.786.859.249
	DT Hoạt động duy tu, SCTX	đồng	107.284.761.907	112.102.642.118
	DT Hợp đồng thi công công trình XD	đồng	111.920.972.716	121.874.087.648
	DT hoạt động tài chính	đồng	190.376.912	7.841.930

	Thu nhập khác	đồng		802.287.552
4	Tổng chi phí	đồng	215.830.442.636	231.679.970.250
5	Lợi nhuận trước thuế	đồng	3.565.668.899	3.106.888.999
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	2.852.535.119	2.485.511.199
7	Vốn điều lệ	đồng	20.859.000.000	20.859.000.000
8	Tỷ lệ cổ tức	%	8,9	8
9	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	6	7,7
	Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	94	92,3
10	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	85,1	84,4
	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	14,8	15,9
	Nợ phải trả/ Vốn CSH	Lần	5,7	5,3
11	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Tổng Nợ ngắn hạn	Lần	1,01	0,96
	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả)	Lần	1,2	1,2
12	Hiệu quả			
	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	1,74	1,66
	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu	%	1,3	1,06
	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH(BQ)	%	11,84	10,98
	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ	%	13,7	11,9

Công ty đã tập trung thực hiện nhiệm vụ công tác SXKD đảm bảo có lợi nhuận, trích lập các quỹ theo đúng quy định: Giá trị sản lượng đạt 90,5% so với kế hoạch (giảm 9,5%); Doanh thu và thu nhập khác đạt 92,3% (giảm 7,7%); Tổng lợi nhuận sau thuế đạt 100% kế hoạch. Nguyên nhân doanh thu trong năm giảm chủ yếu từ hoạt động khác, do sự suy giảm chung của lĩnh vực xây lắp trước tác động của cơ chế chính sách của Nhà nước;

Năm 2019, hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 1,2% (lớn hơn 1) cho thấy công ty đảm bảo về khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn và không có nợ quá hạn. công ty đã quan tâm đến việc thực hiện giảm dư nợ vay ngân hàng; trả nợ các khoản vay kịp thời, đúng hạn, hạ thấp mức lãi suất tiền vay, nắm bắt biến động lãi suất tiền vay để hạn chế sử dụng tiền vay khi lãi suất có xu hướng tăng;

Công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động tài chính: Giữ vững quan hệ và uy tín với các tổ chức tín dụng, cơ cấu lại các chỉ tiêu tài chính nhằm giảm thiểu chi phí và tối đa hóa lợi nhuận; nâng cao vòng quay vốn trong kinh doanh, giảm các khoản nợ của khách hàng, sử dụng triệt để lợi thế về nguồn lực tài chính. Tiếp tục tăng cường công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Không ngừng đưa ra các giải pháp về công tác tài chính hữu hiệu, kịp thời.

Để hoàn thành các chỉ tiêu tài chính, trong bối cảnh của nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, tiềm ẩn nhiều rủi ro trong hoạt động kinh doanh, Công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động, tăng cường công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, đặc biệt tăng cường công tác giám sát về tài chính, nhằm đưa ra các giải pháp về công tác tài chính tối ưu và hiệu quả nhất.

Mặc dù các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu theo kế hoạch chưa đạt, nhưng các chỉ tiêu về tổng Lợi nhuận, các tỉ suất về hiệu quả đảm bảo, tỉ lệ chia cổ tức đạt kế hoạch, vốn đầu tư của Cổ đông được bảo toàn.

3. Thẩm định báo cáo của HĐQT, báo cáo của Ban Giám đốc công ty trong năm 2019:

Ban kiểm soát đã theo dõi sát sao thông qua việc trao đổi thường xuyên và đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc về quản trị rủi ro trong các hoạt động của Công ty;

Trong quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Giám đốc Công ty trong năm 2019, Ban kiểm soát nhận thấy không có rủi ro đáng kể trong hệ thống quy trình quản lý của Công ty, cũng như việc tuân thủ pháp luật, điều lệ và quy định hiện hành;

Báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;

Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, báo cáo của Ban giám đốc trong năm 2019 về hoạt động kinh doanh, công tác quản lý tài chính và các mặt công tác khác của Công ty, đồng thời báo cáo đã nêu rõ những vấn đề còn tồn tại, hạn chế cần khắc phục và các kế hoạch, định

hướng những vấn đề cần quan tâm chỉ đạo thực hiện trong năm 2020 về công tác quản lý và quản trị; hoàn thiện và quản lý tài chính chặt chẽ, minh bạch;

Tìm kiếm việc làm tập trung các công trình trong ngành, không đầu tư dàn trải; Tập trung chỉ đạo cùng Ban điều hành giám sát các giải pháp về tài chính về công nợ, nợ vay, quản lý chặt chẽ chi phí...; Xây dựng sửa đổi hoàn chỉnh hệ thống quản trị, quy trình quản lý; sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, lấy người lao động là trọng tâm. Giám sát thường xuyên công tác thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Kết luận:

Trong năm 2019, Ban kiểm soát chưa phát hiện sự bất thường nào trong các hoạt động của Công ty, không có đề nghị nào của cổ đông, người lao động gửi đến Ban kiểm soát. Các hoạt động của Công ty đều tuân thủ quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Kiến nghị:

Qua kết quả tình hình hoạt động SXKD của Công ty năm 2019, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình quản lý, điều hành các hoạt động SXKD của Công ty năm 2020, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị như sau:

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành. Củng cố, đào tạo, hoàn thiện bộ máy nhân sự có chuyên môn, trình độ đáp ứng cho sự phát triển của Công ty;

- Tiếp tục hoàn thiện xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ, bổ sung các quy chế, quy trình chuyên môn phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Để đảm bảo an toàn về tài chính, Công ty cần quan tâm đặc biệt, tích cực hơn nữa trong công tác quản lý công nợ, dùng các biện pháp mạnh trong công tác thu hồi công nợ nhằm thu hồi sớm các khoản nợ phải thu.

- Hội đồng quản trị tăng cường công tác chỉ đạo và giám sát thường xuyên hoạt động của Ban giám đốc về công tác thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban kiểm soát thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty như sau:

- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động quản trị, điều hành và sản xuất của Công ty và các Chi nhánh trực thuộc thông qua các hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động trực tiếp của Ban kiểm soát;

- Thực hiện kiểm tra và kiểm soát thường xuyên các hoạt động của Công ty và các Chi nhánh trực thuộc theo định kỳ và kiểm tra đột xuất;
- Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Soát xét Báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, năm;
- Đảm bảo đại diện Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình và hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích của cổ đông;
- Tư vấn cho Hội đồng quản trị các ý kiến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản của Công ty;
- Nắm bắt các cơ chế, chính sách nhằm kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp, giảm thiểu những rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động SXKD của Công ty;
- Đưa ra chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể và yêu cầu đột xuất khác của Cổ đông;
- Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa .

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Đại HĐCĐTN;
- HĐQT, Ban GD Công ty;
- Lưu VT BKS.



Nguyễn Thị Hải

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THANH HÓA

Địa chỉ: Số 46, đại lộ Lê Lợi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa ĐT: 0237. 3752522

TỜ TRÌNH
BÁO CÁO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM
2019 VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SXKD-KẾ
HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

ĐHĐCĐ
THƯỜNG
NIÊN

I- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019**Về kết quả sản xuất kinh doanh**

Số TT	Chỉ tiêu	Nghị Quyết ĐHĐCĐ (tr đồng)	Thực hiện năm 2019 (tr đồng)	Tỷ lệ HT %	Ghi chú
1	2	4	5	6=5/4	7
1	Sản lượng	254.515	230.348	90,5%	
1.1	Sản lượng từ hoạt động công ích	102.049	104.739	102,6%	
1.2	Sản lượng từ hoạt động SXKD ngoài công ích	152.466	125.609	82,4%	
2	Doanh thu	237.696	219.396	92,3%	
2.1	Doanh thu từ hoạt động công ích	104.188	107.285	103%	
2.2	Doanh thu từ hoạt động SXKD ngoài công ích	133.508	112.111	84%	
3	Tổng chi phí	234.131	215.830	92,2%	
4	Lợi nhuận trước thuế	3.565	3.566	100,02%	
5	Lợi nhuận sau thuế	2.852	2.853	100,02%	
6	Thu nhập BQ ng/tháng	7.692	7.865	100,2%	
7	Tỷ lệ chia cổ tức	8,9	8,9	100%	

II- KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020.

- Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019 (tr đồng)	Kế hoạch năm 2020 (tr đồng)	Tỷ lệ KH/TH (± %)	Ghi chú
1	2	4	5	6=5/4	7
1	Sản lượng	230.348	242.981	+5%	
1.1	Sản lượng từ hoạt động công ích	104.739	113.603	+8%	
1.2	Sản lượng từ hoạt động SXKD ngoài công ích	125.609	129.378	+3%	

2	Doanh thu	219.396	231.037	+5%	
2.1	Doanh thu từ hoạt động công ích	107.285	115.758	+8%	
2.2	Doanh thu từ hoạt động SXKD ngoài công ích	112.111	115.279	+3%	
3	Tổng chi phí	215.830	228.041	+6%	
4	Lợi nhuận trước thuế	3.566	3.744	+5%	
5	Lợi nhuận sau thuế	2.853	2.995	+5%	
6	Thu nhập BQ ng/tháng	7.865	8.258	+5%	
7	Tỷ lệ chia cổ tức	8,9	8,9	100%	

- Chỉ tiêu về sản lượng và doanh thu từ hoạt động công ích: Công ty thực hiện theo Quyết định số 2483/QĐ-BGTVT ngày 27/12/2019 của Bộ GTVT Phê duyệt kế hoạch bảo trì KCHT ĐS Quốc gia năm 2020.

- Chỉ tiêu về sản lượng và doanh thu từ hoạt động SXKD ngoài công ích: Công ty dự kiến tham gia đấu thầu các công trình, dự án đường sắt lớn như: Dự án 7.000 tỷ; Công trình SCĐK đường sắt Km 188 – Km 192; Công trình sử lý điểm đen đảm bảo an toàn giao thông: Big C; Công trình cầu Mục Sơn 1 và một số công trình khác (thuộc nguồn vốn bảo trì đường bộ) có giá trị từ 50 - 60 tỷ đồng.

Để thuận tiện cho việc ký kết các hợp đồng liên quan đến dự án đầu tư, xây dựng, các hợp đồng mua bán và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) vốn điều lệ của Công ty. Người đại diện phần vốn tại Công ty xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam Ủy quyền người đại diện phần vốn biểu quyết tại Hội đồng quản trị để thực hiện và báo cáo Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

1. Nhiệm vụ trọng tâm:

1.1. Đảm bảo tuyệt đối ATCT, ATLĐ, PCCN tại cơ quan, đơn vị. Phần đầu giảm từ 5% tai nạn giao thông ĐS trên cả 3 tiêu chí.

1.2. Nâng cao chất lượng quản lý, bảo trì KCHT đường sắt giữ vững công lệnh tốc độ tải trọng, tỷ lệ điểm giảm xóc lắc giữ vững tốp đầu trong các đơn vị khối kết cấu hạ tầng đường sắt.

1.3. Mở rộng sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm, nâng cao đời sống cho CBCNV; phần đầu doanh thu đạt 231,037 tỷ đồng (trong đó hoạt động công ích đạt 100% kế hoạch được Tổng công ty ĐSVN đặt hàng; ngoài công ích tăng từ 3% trở lên), lợi nhuận sau thuế tăng từ 5% trở lên, thu nhập BQ tăng 5% trở lên, tỷ lệ chia cổ tức 8,9% (theo bảng trên).

1.4. Làm tốt công tác quản lý các đường ngang và đường dân sinh, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 88/NQ-CP ngày 24/8/2011 của Chính Phủ và Quy chế phối

hợp số 09/QCPH-BGTVT-UBND ngày 25/3/2013 giữa Bộ GTVT với UBND tỉnh Thanh Hóa trong việc ĐBTATGT tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt.

1.5. Tổ chức tốt Đại hội đảng bộ công ty lần thứ XI, Hội nghị người lao động và Đại hội đồng Cổ đông thường niên lần thứ 5.

1.6. Tiếp tục sắp xếp lại tổ chức cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ SXKD, bố trí cán bộ hợp lý ở các phòng nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả công tác. Bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho lực lượng lao động trực tiếp, nâng cao năng suất lao động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hiện nay.

1.7. Làm tốt công tác phòng chống bão lụt, sẵn sàng ứng phó kịp thời, khắc phục nhanh chóng an toàn, hiệu quả.

1.8. Nâng cao chất lượng thi công các công trình đường sắt, đường bộ, thi công đảm bảo chất lượng, an toàn và đúng tiến độ.

1.9. Quản lý, khai thác có hiệu quả máy, thiết bị thi công. Ứng dụng KHKT, KH công nghệ vào SXKD.

1.10. Củng cố đội ngũ hệ tuần gác đảm bảo chính quy an toàn. Chú trọng công tác đào tạo nâng cao tay nghề thi bậc thợ.

1.11. Xây dựng 100% đơn vị đạt danh hiệu Chính quy - Văn Hoá - An toàn.

2. Một số giải pháp hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2020

Một là Duy trì sự lãnh, chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy, chuyên môn, các tổ chức Đoàn thể từ công ty đến các đơn vị hiện trường đối với công tác đảm bảo an toàn GTĐS, ATLĐ, PCCN để tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện thành công mục tiêu của năm 2020: “Xây dựng Công ty vững mạnh và phát triển toàn diện”.

Hai là Thường xuyên nắm bắt thông tin về tình hình KT-XH của Đất nước, nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến chỉ đạo của Bộ, Ngành, địa phương, các góp ý của CBCNV trên cơ sở phát huy tốt sự đoàn kết nội bộ và nội lực hiện có, xây dựng một chiến lược sản xuất kinh doanh năm 2020 phù hợp với tình hình hiện tại với phương châm: làm vừa sức mình, tiết kiệm, chất lượng, hiệu quả, không đầu tư dàn trải nhiều công trình, không đặt mục tiêu tăng doanh thu cao mà đặt mục tiêu lợi nhuận và thu nhập lên hàng đầu.

Ba là Ưu tiên mọi nguồn lực để tập trung thi công các công trình (trong và ngoài sửa chữa thường xuyên); Có biện pháp chỉ đạo quyết liệt, phát động thi đua ngay từ đầu năm, có chế độ khen thưởng, kỷ luật rõ ràng, thực hiện trả lương theo hiệu quả công việc.

Bốn là Tiếp tục sắp xếp tổ chức và lao động cho phù hợp với mô hình mới của Công ty, đầu tư cho học tập nghiệp vụ để nâng cao trình độ cho CBCNV lao động,

từ đó mỗi bộ phận, mỗi cán bộ, công nhân phải luôn đổi mới cách nghĩ, cách làm, chủ động hơn nữa trong mọi công việc.

Năm là Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý tài chính, luôn chủ động trong việc điều hành vốn cũng như sử dụng linh hoạt các nguồn vốn, kiểm soát được vốn, quay vòng vốn nhanh.

Sáu là Tiếp tục quan tâm chăm lo đến đời sống cán bộ công nhân viên và người lao động. Đảm bảo 100% CBCNV lao động có việc làm ổn định, tăng thu nhập.

Bảy là Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 18-CT/TW ngày 04 / 9 / 2012 của Ban bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết 88 của Chính phủ, Quy chế phối hợp số 09 giữa BGTVT với UBND tỉnh năm 2015 về việc Đảm bảo TTATGT đường sắt, giảm mạnh trên cả 3 tiêu chí: số vụ tai nạn, số người chết và số người bị thương, đồng thời nâng cao ý thức chấp hành luật của người tham gia giao thông Đường sắt trong phạm vi Công ty quản lý.

III- KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020.

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Quy mô	Tổng mức đầu tư	Địa điểm đầu tư	Nguồn vốn	Ghi chú
A	Dự án chuyển tiếp					
B	Dự án đầu tư mới 2020					
1	Mua mới xe ô tô 16 chỗ phục vụ SXKD	01 xe	999	Công ty CPĐS Thanh Hóa	KHCBTSN2	
2	Mua mới xe ô tô cầu tự hành 3,5 Tấn	01 xe	1.250	Công ty CPĐS Thanh Hóa	KHCBTSN2	
3	Mua máy móc thiết bị phục vụ thi công công trình đường sắt, đường bộ	06 máy	900	Công ty CPĐS Thanh Hóa	Đầu tư phát triển	
	Tổng cộng		3.149			

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Thanh Hóa, ngày 01 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN, KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2019 & NĂM 2020

1- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD với một số chỉ tiêu tài chính tại Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của Công ty CPĐS Thanh Hóa như sau :

T T	Nội dung	Kế hoạch ĐHĐCĐ 2019	Thực hiện Năm 2018	Thực hiện Năm 2019	So sánh Thực hiện 2019/2018	S.Sánh thực hiện 2019/KH ĐHĐCĐ 2019
1	Tổng sản lượng	254.515	251.658	230.348	91,53%	90,5%
	Hoạt động công ích	102.049	110.741	104.739	94,58%	102,6%
	Hoạt động khác	152.466	140.917	125.609	89,14%	82,4%
2	Tổng D.Thu và thu nhập khác	237.696	234.787	219.396	93,44%	92,3%
	Hoạt động Duy tu SCTX	104.188	112.103	107.285	95,7%	103%
	H.Động khác và thu nhập khác	133.508	122.684	112.111	91,38%	84%
3	Tổng chi phí	234.131	231.680	215.830	93,16%	92,2%
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	3.565	3.107	3.566	+14,77%	+0,02%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.852	2.486	2.853	+14,77%	+0,02%
6	Tỷ lệ cổ tức	8,9%	8%	8,9%	+11,25%	100%
7	Vốn điều lệ	20.859	20.859	20.859	100%	100%
8	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	13,68%	11,92%	13,68%	+14,77%	100%
9	Vòng quay vốn lưu động(lần)	1,105	1,097	1,105	+0,73%	100%
10	Tổng tài sản trên BTCT	163.926	149.477	163.927	+9,67%	100%
11	TSLN sau thuế/VCSHBQ (ROE)	1,78%	1,1%	1,82%	+0,6%	+2.24%
12	Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,85	0,84	0,85	+1,19%	100%
13	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu(lần)	5,72	5,29	5,72	+8,13%	100%
14	Thu nhập bình quân(trđ)	7.692	7.315	7.865	+7,52%	+2,25%

Năm 2019, Công ty đã đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần được 4 năm. Với sự nỗ lực cố gắng, đoàn kết thống nhất của Hội đồng quản trị, tập thể Ban lãnh đạo công ty, các chi nhánh xí nghiệp thành viên cùng toàn thể CBCNV. Năm 2019, về cơ bản Công ty cũng đã đạt được kết quả SXKD và các chỉ tiêu tài chính như sau :

- Các chỉ tiêu hệ số nợ/tổng tài sản, hệ số nợ/vốn chủ sở hữu đều tăng so với năm 2018. Hệ số nợ cao một phần chủ yếu là chiếm dụng khách hàng, nhà cung cấp và vay vốn ngân hàng thực hiện thi công các công trình ngoài công ích. Mặt khác, do các khoản nợ phải thu ngoài ngành chiếm tỷ trọng cao trong khi vốn điều lệ của công ty thấp, Ngoài các nguồn vốn hiện có và vốn chiếm dụng người bán thì vào những thời điểm chủ đầu tư yêu cầu Công ty đáp ứng tiến độ và chất lượng thi công công trình, Công ty đã linh hoạt sử dụng nguồn vốn vay ngân hàng khi chủ đầu tư các công trình chưa giải ngân kịp thời nhu cầu vốn lưu động .

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Giá trị sản lượng đạt 230.348 triệu đồng (đạt 90,5% so với kế hoạch);
- Doanh thu đạt 219.396 triệu đồng (đạt 92,3% so với kế hoạch);
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 3.566 triệu đồng (tăng 0,02% so với KH);
- Thu nhập BQ đạt 7,865 triệu đồng/người/tháng (tăng 2,25% so với KH);
- Năm 2019 Công ty chi trả tỷ lệ cổ tức là 8,9% (tăng 11,25% so với năm 2018)
- Giá trị chia lợi tức cho các cổ đông là 1.856.451.000 đồng (với 2.085.900 CP)

Trong đó: * Tổng công ty ĐSVN 51% : 946.790.000 đồng

* Các cổ đông khác 49% : 909.661.000 đồng.

- Công tác thu hồi công nợ phải thu:

Năm 2019, chỉ tiêu nợ phải thu khách hàng tăng tương ứng với tỷ lệ 18,67%. Điều này thể hiện Chủ đầu tư đã kịp thời trong công tác nghiệm thu khối lượng hoàn thành đã thi công của Công ty năm 2019 đồng thời Công ty cũng được đánh giá cao chất lượng công trình với thủ tục hồ sơ thanh quyết toán cũng được nhanh chóng quyết toán vào thời điểm cuối năm 2019. Với việc luôn luôn sử dụng các biện pháp tài

chính hữu hiệu để tích cực thu hồi công nợ của các công trình XDCCB đã hoàn thành có tuổi nợ phải thu lâu năm và đặc biệt công tác thu nợ giải ngân dòng tiền về sớm nhất làm tăng vòng quay vốn lưu động và sử dụng vốn lưu động có hiệu quả trong sản xuất kinh doanh . (cụ thể trong năm 2019 tiền thu nợ về tài khoản thanh toán của công ty lên tới 220.471.551.358 đồng;

- **Công tác thanh toán các khoản nợ phải trả** :Chỉ tiêu nợ ngắn hạn so với cùng kỳ năm trước tăng tương ứng tỷ lệ tăng 11%, Công ty có được hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn lớn hơn 1, đảm bảo được khả năng thanh toán các khoản công nợ đến hạn trong kỳ và không có nợ quá hạn và gia hạn nợ các khoản nợ vay ngân hàng đến hạn, do đó khả năng thanh toán hiện hành và tính thanh khoản trong thanh toán của công ty có uy tín với các tổ chức tín dụng trong địa bàn Tỉnh.

- **Chỉ tiêu về Lợi nhuận:**

- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế thực hiện năm 2019 đạt 3.566 triệu (tăng 0,02% so với kế hoạch ĐHCĐ và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt 13,68%, tăng 14,77% so với cùng kỳ năm 2018); trong đó:

* Hoạt động Duy tu SCTX chiếm tỷ lệ 71,4% trong tổng lợi nhuận trước thuế toàn công ty tương ứng với giá trị là:2.546 tr.đồng; tăng 19,03% so với ĐHCĐ năm 2019.

* Hoạt động SXKD khác chiếm tỷ lệ 28,6% trong tổng doanh thu toàn công ty tương ứng với giá trị là:1.020 triệu đồng),giảm 28,47% so với KH Đại HĐCĐTN năm 2019.

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế tăng không đáng kể so với kế hoạch ĐHCĐ thường niên năm 2019 là do Công ty đã sử dụng các kỹ năng quản trị cụ thể từng khoản mục chi phí SXKD cũng như một số các biện pháp tiết kiệm, tiết giảm các chi phí không hợp lý đồng thời sử dụng vốn vay tín dụng với mức lãi suất ưu đãi hoặc thấp vào một số các thời điểm có phát sinh nhu cầu vốn lưu động cần thiết khi thực hiện thi công đối với các dự án, công trình ngoài công ích khi nguồn vốn chủ đầu tư chưa đáp ứng và giải ngân cho Công ty kịp thời.

Tuy các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu năm 2019 chưa đạt so với kế hoạch ĐHCĐ thường niên năm 2019 đặt ra nhưng chỉ tiêu về lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ, tỷ lệ chi trả cổ tức đảm bảo và tăng trưởng so với kế hoạch ĐHCĐTN năm 2019.

Để đạt được kết quả trên, Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo công ty cùng với toàn thể CBCNV đã nỗ lực giữ vững ổn định sản xuất, đặc biệt công tác quản trị chi phí SXKD bằng hình thức kiểm soát chặt chẽ các khoản mục chi phí, tiết giảm các khoản mục chi phí chưa hợp lý trong điều hành SXKD nhằm đảm bảo mỗi dự án, công trình mang lại hiệu quả kinh tế, tăng lợi nhuận tích lũy cho Công ty.

Mặt khác, chỉ tiêu lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận thực hiện trên vốn điều lệ đều tăng chứng tỏ rằng Công ty đã sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn góp của chủ sở hữu và vốn của các cổ đông có hiệu quả, đảm bảo được lợi ích cho 3 chủ thể là: chủ sở hữu, cổ đông và doanh nghiệp tại công ty.

* **Cổ tức và chi trả cổ tức:** Năm 2019, công ty đã hoàn thành chỉ tiêu chi trả cổ tức năm 2019 là 8,9%, tương ứng với số tiền đã chi trả cổ tức là 1.856.451.000 đồng. Trong đó :

* Trả cho Tổng công ty ĐSVN 51% là : 946.790.000 đồng

* Trả cho các cổ đông phần 49% là: 909.661.000 đồng

2- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Về kế hoạch kinh doanh năm 2020, Hội đồng quản trị công ty, Ban lãnh đạo Công ty đã đặt kế hoạch kinh doanh với tổng doanh thu 231,037 tỷ đồng và định hướng chiến lược tập trung giữ vững ĐBAT chạy tàu, tập trung chủ yếu tăng sản lượng ký kết HĐKT đối với công trình sửa chữa bảo trì đường sắt và một số các công trình đường bộ có nguồn vốn bảo trì đường bộ hoặc kế hoạch vốn rõ ràng, chắc chắn để đảm bảo an toàn về tài chính, tạo tiền đề cho kế hoạch phát triển dài hạn trong những năm tiếp theo.

Căn cứ các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020 Công ty cổ phần đường sắt Thanh Hoá dự kiến kế hoạch tài chính gồm các chỉ tiêu chủ yếu sau :

DỰ KIẾN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2020

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	T.Hiện 2019(trđ)	K.Hoạch 2020(trđ)	Tỷ lệ KH/TH2019	Ghi chú
1	Tổng sản lượng	230.348	242.981	+5%	
	HĐ Duy tu SCTX	104.739	113.603	+8%	
	Hoạt động SXKD khác	125.609	129.378	+3%	
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	219.396	231.037	+5%	
	HĐ Duy tu SCTX	107.285	115.758	+8%	
	Hoạt động SXKD khác	112.111	115.279	+3%	
3	Tổng chi phí	215.830	227.293	+6%	
	HĐ Duy tu SCTX	104.739	113.014	+8%	
	Hoạt động SXKD khác	111.091	114.279	+3%	
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.566	3.744	+5%	
	HĐ Duy tu SCTX	2.546	2.744	+7,8%	
	Hoạt động SXKD khác	1.020	1.000	-1,96%	
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.853	2.996	+5%	
	HĐ Duy tu SCTX	2.037	2.196	8%	
	Hoạt động SXKD khác	816	800	-1,96%	
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	8,9%	8,9%	0	
7	Vốn điều lệ	20.859	20.859	0	
8	Thu nhập bình quân đ/người/tháng	7.865	8.258	+5%	

*** Trích lập các quỹ theo luật định:**

Theo Điều lệ, Công ty sẽ sử dụng một phần lợi nhuận để trích lập các quỹ theo quy định và phê duyệt của Hội đồng quản trị công ty cổ phần .

Căn cứ CV số 195/ĐSTH-TCKT ngày 18/3/2020 về việc đề nghị phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019.

TRÌNH PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019

ĐVT: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	3.565.668.899	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp trên BCTC	713.133.780	
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.852.535.119	
4	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	996.084.119	
	+ Quỹ đầu tư phát triển(10%)	285.253.512	
	+ Quỹ khen thưởng , phúc lợi	710.830.607	
5	Tỷ lệ chia cổ tức (8,9%/vốn điều lệ)	8,9%	
6	Chia cổ tức cho các cổ đông (2.085.900 CP)	1.856.451.000	
	+ TCT Đ.SViệt Nam (51%) = 1.063.809 CP	946.790.000	
	+Cổ tức phải trả cho các CSH (49%) =1.022.091 CP	909.661.000	
7	Lợi tức trên 1 cổ phần/đồng	890 đg/1 CP	

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

ĐVT: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	3.744.000.000	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp trên BCTC	748.800.000	
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.995.200.000	
4	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	1.138.749.000	
	+ Quỹ đầu tư phát triển 10%	299.520.000	
	+ Quỹ khen thưởng , phúc lợi	839.229.000	
5	Tỷ lệ chia cổ tức (8,9%/vốn điều lệ)	8,9%	
6	Chia cổ tức cho các cổ đông (2.085.900 CP)	1.856.451.000	
	+ TCT Đ.SViệt Nam (51%) = 1.063.809 CP	946.790.000	
	+ Cổ tức phải trả cho các CSH (49%) =1.022.091 CP	909.661.000	
7	Lợi tức trên 1 cổ phần/đồng	890 đg/1 CP	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét. ~~.....~~

TM . HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Minh Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT THANH HÓA

Địa chỉ: Số 46 Đại lộ Lê Lợi – Thành Phố Thanh Hóa - Tỉnh Thanh Hóa
ĐT: 02373.754182 Fax: 02373.850530 Gmail: qldsth@gmail.com

TỜ TRÌNH LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN

ĐHĐCĐ
THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020

Kính thưa: Các vị khách quý, Quý cổ đông và thưa toàn thể Đại hội

Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa năm 2020 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán:

- Là công ty kiểm toán độc lập hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và thuộc danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận của Bộ Tài chính ;

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa về phạm vi, tiến độ và chất lượng kiểm toán;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý.

2. Danh sách công ty kiểm toán đề xuất:

Trên cơ sở tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán nêu trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa quyết định lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán dưới đây hoặc công ty kiểm toán có năng lực tương đương trong danh sách các công ty kiểm toán được Bộ Tài chính chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa năm 2020, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Tư vấn thuế, kế toán & kiểm toán AVINA – IAFC;
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 4 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TỜ TRÌNH

Thực hiện Kế hoạch lao động, Tiền lương, thù lao năm 2019 và Kế hoạch sử dụng lao động, Tiền lương, thù lao năm 2020



I. Báo cáo thực hiện lao động tiền lương, thù lao năm 2019

1. Lao động

LĐ thực tế sử dụng bình quân: 621 người

Người quản lý chuyên trách 07 người

Người quản lý không chuyên trách 05 người

2. Tiền lương

* Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị: 648.938.197 đồng; trong đó:

- Tiền lương : 591.178.002 đồng

- Thù lao : 57.760.195 đồng

* Tiền lương và thù lao của Ban Kiểm soát: 176.442.104 đồng; trong đó:

- Tiền lương : 153.512.588 đồng

- Thù lao : 22.929.516 đồng.

Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động (không bao gồm ăn ca) 58.606.000.000 đồng; Tiền lương bình quân người LĐ: 7.864.896 đồng/ng/tháng

Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.706.803.588 đồng trong đó:

- Người đại diện phần vốn nhà nước: 648.938.197 đồng; bình quân 27.039.091 đồng/ng/tháng;

- Người quản lý không đại diện phần vốn nhà nước: 793.224.435 đồng; bình quân: 16.525.509 đồng/ng/tháng

- Thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 102.000.000 đồng Mức Tiền lương bình quân: 1.702.210 đồng/người/tháng;

II. Kế hoạch lao động tiền lương, thù lao năm 2020

1. Lao động

Kế hoạch: 613 người

A handwritten signature in blue ink, located at the bottom right of the page.

Người quản lý chuyên trách 07 người

Người quản lý không chuyên trách 05 người

2. Tiền lương

Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động (không bao gồm ăn ca) 59.518.627.267 đồng; Tiền lương bình quân người LĐ: 8.258.000 đồng/ng/tháng

Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.867.526.246 đồng trong đó:

- Người đại diện phần vốn nhà nước: 27.000.000 đồng/ng/tháng;

- Người quản lý không đại diện phần vốn góp của Tổng công ty ĐSVN tại Công ty : 20.000.000 đồng/ng/tháng;

Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 112.214.075 đồng;

Mức tiền lương bình quân người: 1.700.223 đồng/người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Minh Tuấn

TỜ TRÌNH
Miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu thông qua vào ngày 25 tháng 12 năm 2015; sửa đổi bổ sung một số điều tại ĐHCĐ thường niên ngày 24/3/2017;

Căn cứ đơn xin miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020 xem xét thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

1. Miễn nhiệm:

Hiện nay Hội đồng quản trị Công ty có 3 thành viên được Đại hội đồng cổ đông lần đầu bầu vào ngày 25/12/2015.

Ngày 12/01/2020 ông Hoàng Gia Khánh có đơn xin miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 vì lý do được Tổng công ty Đường sắt Việt Nam điều động và bổ nhiệm giữ chức Phó tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Để đảm bảo việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đúng quy định của pháp luật, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Hoàng Gia Khánh.

2. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm:

Để đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty hiệu quả và kịp thời, Hội đồng quản trị đề xuất phương án bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- Số lượng bầu thay thế: 01 người.
- Điều kiện: Cổ đông đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty có quyền tự ứng cử hoặc đề cử thành viên Hội đồng quản trị để Đại hội đồng cổ đông năm 2020 bầu tại Đại hội.
- Nhân sự cụ thể: ông Lê Sỹ Anh: sinh ngày 25/12/1979 (sơ yếu lý lịch đã được gửi tới toàn thể quý cổ đông)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Minh Tuấn

ĐHĐCĐ
THƯỜNG
NIÊN

THÔNG BÁO:

Về việc đề cử/ứng cử

Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa.

Kính gửi: Quý cổ đông.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa, Đại hội sẽ tiến hành bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021.

Công ty xin trân trọng thông báo về việc đề cử/ ứng cử thành viên Hội đồng quản trị như sau:

I. Mục tiêu:

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật và các thông lệ tại Việt Nam;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông.

II- Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là ba (03) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm;

3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng liên tục có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử số lượng ứng viên Hội đồng quản trị, theo tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết như sau:

- a) Từ 10% đến dưới 15% được đề cử một (01) ứng viên;
- b) Từ 15% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- c) Từ 30% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên

*** Thành viên HĐQT quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:**

1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;

2. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất năm phần trăm (05)% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

3. Thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

4. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên phù hợp với ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty.

III. Hồ sơ đề cử/ ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Đơn đề cử/ ứng cử thành viên Hội đồng quản trị (theo mẫu);
2. Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);
3. Bản sao CMND/ Hộ chiếu, các văn bằng, chứng chỉ có công chứng;
4. Các giấy tờ khác liên quan (nếu có).

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện nêu trên có yêu cầu ứng cử, đề cử các ứng viên thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa nhiệm kỳ 2016 – 2021 vui lòng gửi hồ sơ đề cử/ ứng cử thành viên Hội đồng quản trị đến Công ty.

Thời điểm chốt danh sách hồ sơ đề cử/ ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021: chậm nhất 16h00 ngày 15/4/2020 tại:

Văn Phòng Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa.

Địa chỉ: Số 46, Đại lộ Lê Lợi, phường Tân Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Tel: 02373.752.522.

Hồ sơ cần ghi rõ: “Hồ sơ đề cử/ ứng cử thành viên Hội đồng quản trị”.

Lưu ý: Người ứng cử/ được đề cử vào Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước Pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về tính trung thực và chính xác về nội dung hồ sơ ứng cử/ đề cử của mình.

Công ty cổ phần Đường sắt Thanh Hóa trân trọng thông báo! 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Minh Tuấn